

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 225/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 0843/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025 về tranh chấp: “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Triệu T

Địa chỉ: P, phường B, Đắc Lắc (địa chỉ cũ: Khu phố P, Phường I, Thành phố T, tỉnh Phú Yên).

Bị đơn: Bà Trần Thị Diễm M

Địa chỉ: 32/14/5 N, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: 32/14/5 N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 22 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Nguyễn Triệu T và bà Trần Thị Diễm M

Giấy chứng nhận kết hôn số 66/2016, đăng ký ngày 11/7/2016 do Ủy ban nhân dân Phường I, Thành phố T, tỉnh Phú Yên cấp cho ông Nguyễn Triệu T và

bà Trần Thị Diễm M hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Quá trình chung sống, ông bà có 02 (hai) con chung là Nguyễn Trần Thảo V sinh ngày 07/5/2014; Nguyễn Trần Vân A sinh ngày 07/01/2017. Khi ly hôn, ông bà thỏa thuận: bà Trần Thị Diễm M trực tiếp nuôi dưỡng 02 (hai) con chung, ông T cấp dưỡng nuôi hai con là 3.000.000 đồng mỗi tháng (1.500.000 đồng/con/tháng), cấp dưỡng lần lượt cho đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Triệu T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí DSST là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, ông T thỏa thuận nộp nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0053434 ngày 20/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh). Ông bà đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5;
- TAND Tp. HCM;
- Phòng Thi hành án dân sự
khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh ;
- UBND Phường T,
tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sơn Thủy